

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦU NGANG
TỈNH TRÀ VINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 27/2023/HS-ST.

Ngày 24/3/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦU NGANG TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Thanh Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mai Thanh Chúc.

Bà Thạch Thị Yến Linh.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Đây, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Hứa Văn Biên - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2023/TLST-HS, ngày 10 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2023/QĐXXST-HS, ngày 12 tháng 3 năm 2023 đối với:

Bị cáo Thạch Quách T, sinh ngày 01/01/1981; nơi sinh tại tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: Ấp N, xã N, huyện C, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thạch T1, sinh năm 1960 (đã chết) và bà Thạch Thị M, sinh năm 1960; vợ tên Thạch Thị Ngọc X, sinh năm 1975; con có 01 người, sinh năm 2006; anh, chị, em ruột gồm có 06 người (kể cả bị cáo), lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 1997. Tiền án: Không; Tiền sự: Có 01 tiền sự. Bị Công an xã L, huyện T ra Quyết định số 27/QĐ-XPHC, ngày 08/4/2021 xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép với số tiền 1.500.000 đồng, đóng phạt xong ngày 09/4/2021, đến ngày 07/7/2021 tiền sự vẫn còn lại tiếp tục vi phạm; nhân thân: Có tiền sự. Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 30/12/2022 đến nay. Bị cáo có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Thạch Quách T: Bà Kim Thị Mỹ H, là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh T. Có mặt.

Người làm chứng:

- Ông Trường Văn C, sinh năm 1957. Có mặt.

- Anh Phan Ngọc T2, sinh năm 1978. Có mặt.

Cùng địa chỉ: Ấp T, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- Anh Thạch S, sinh năm 1979. Địa chỉ: Ấp S, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh.
Có mặt.

Người phiên dịch: Ông Kim Na R, nguyên Cán bộ Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện C. Có mặt.

Vật chứng cần đưa ra xem xét tại phiên tòa gồm: Một túi niêm phong, bên trong có tiền Việt Nam 390.000 đồng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 07/7/2021, tại khu vực chuồng bò của ông Phan Ngọc T2 ngụ ấp T, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh, bị cáo Thạch Quách T cùng 05 người gồm: Trương Văn C1, Vũ Tiền G, Ngô Thị Thúy L, Thạch S và Nguyễn Thị Bé S1 tham gia đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh bài ăn độ 06 lá thắng thua bằng tiền. Trương Văn C1, Vũ Tiền G, Ngô Thị Thúy L, Thạch S mỗi người 01 tụ, bị cáo T đặt tiền hùn với tụ bà L, bà S1 đặt tiền hùn với tụ ông S, hình thức chơi ăn thua theo từng ván bài, do ông C1 làm tụ sở cái trực tiếp ăn thua với các tụ còn lại. Quy định số tiền đặt cược mỗi ván bài thấp nhất 50.000 đồng, cao nhất 300.000 đồng.

Quá trình điều tra đã chứng minh bị cáo Thạch Quách T đánh bạc 02 ván bài, 05 người còn lại đánh bạc 03 ván bài, số tiền đánh bạc từng ván bài như sau:

- *Ván thứ nhất:* Tụ của ông S đặt 100.000 đồng (trong này bà S1 50.000đ, ông S 50.000đ); tụ của bà L đặt 70.000 đồng (trong này bà L 50.000đ, bị cáo Tha 20.000 đồng); tụ của ông G đặt 50.000 đồng. Kết quả, tụ của ông S và ông G thua, tụ của bà L thắng. Ông C1 lấy tiền từ tụ của ông S và ông G 150.000 đồng, rồi chung cho tụ của bà L 70.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền đánh bạc của ván thứ nhất là 220.000 đồng.

- *Ván thứ hai:* Tụ của ông S đặt 100.000 đồng (trong này bà S1 50.000đ, ông S 50.000đ); tụ của bà L đặt 70.000 đồng (trong này bà L 50.000đ, bị can Tha 20.000đ); tụ của ông G đặt 100.000 đồng. Kết quả, tụ của ông S không thắng không thua, tụ của ông G thắng, tụ của bà L thua. Ông C1 lấy 70.000 đồng từ tụ của bà L rồi chung cho tụ của ông G 100.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền đánh bạc của ván thứ hai là 300.000 đồng.

- *Ván thứ ba:* Tụ của ông S đặt 150.000 đồng (trong này bà S1 50.000đ, ông S 100.000đ); tụ của bà L đặt một mình 300.000 đồng; tụ của ông G đặt 300.000 đồng. Ván bài này bị can T không hùn đặt tiền mà ngồi xem. Kết quả, 03 tụ đều thắng. Ông C1 chung cho 03 tụ tổng cộng 750.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền đánh bạc của ván thứ ba là 1.500.000 đồng.

Trong quá trình đánh bạc thì ông C1 có đưa tiền thu lợi bất chính từ việc đánh bạc cho ông T2 nhận số tiền là 50.000 đồng.

Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, khi chuẩn bị chơi ván bài thứ tư thì bị Công an xã H, huyện C bắt quả tang, quản lý trực tiếp tại chiếu bạc gồm: Tiền Việt Nam 70.000 đồng; 05 bộ bài tây loại 52 lá; 01 chiếc chiếu lát; quản lý tiền của bị cáo T 270.000 đồng, của bà L 450.000 đồng, của ông S 550.000 đồng, của bà S1 100.000 đồng, của ông T2 50.000 đồng, đối với số tiền dùng đánh bạc của ông C1 và ông G khi bỏ chạy làm rơi mất nên không quản lý được. Tại Cơ quan Công an, bị cáo Thạch Quách T và các đối tượng thừa nhận toàn bộ hành vi đánh bạc trái phép.

Kết quả trích lục tiền án, tiền sự bị cáo Thạch Quách T bị Công an xã L, huyện T ra Quyết định số 27/QĐ-XPHC, ngày 08/4/2021 xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép với số tiền 1.500.000 đồng, đã đóng phạt xong vào ngày 09/4/2021, đến ngày 07/7/2021 tiền sự vẫn còn mà lại tiếp tục vi phạm.

Ngày 09/12/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, ngày 30/12/2022 khởi tố bị cáo Thạch Quách T về tội đánh bạc, đồng thời áp dụng biện pháp ngăn chặn ra Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay.

Đối với Trương Văn C1, Nguyễn Thị Bé S1, Vũ Tiên G, T, Ngô Thị Thúy L tham gia đánh bạc trái phép với số tiền không đủ định lượng xử lý hình sự và chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc nên Công an xã H, huyện C ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính mỗi người số tiền 1.500.000 đồng, riêng đối với Nguyễn Thị Bé S1 phạt 2.000.000 đồng. Đồng thời tịch thu tiêu hủy một chiếc chiếu lát và 05 bộ bài tây loại 52 lá; tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước số tiền dùng đánh bạc của Nguyễn Thị Bé S1, Thạch S, Ngô Thị Thúy L tổng cộng là 1.100.000 đồng.

Đối với ông Phan Ngọc T2 dùng nhà, chỗ ở của mình, cung cấp bài tây, chiếu lát cho bị cáo và các đối tượng đánh bạc, đồng thời nhận tiền thu lợi bất chính từ việc đánh bạc là 50.000 đồng nên Ủy ban nhân dân huyện C ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 7.500.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số: 15/CT-VKS-HS, ngày 10/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh đã quyết định truy tố bị cáo Thạch Quách T về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Thạch Quách T khai nhận: Khoảng 16 giờ ngày 07/7/2021, tại khu vực chuồng bò của ông Phan Ngọc T2 ngụ ấp T, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh, bị cáo có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh bài ăn độ 06 lá ăn thua bằng tiền, bị cáo đánh bạc 02 ván bài: Ván thứ nhất đánh bạc với số tiền 220.000 đồng; ván thứ hai đánh bạc với số tiền 300.000 đồng; ván thứ ba bị cáo không tham gia. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, khi đang chuẩn bị đánh bạc ván bài thứ tư thì bị Công an xã H, huyện C bắt quả tang, quản lý các vật chứng có liên quan.

Bị cáo thừa nhận bị Công an xã L, huyện T, tỉnh Trà Vinh ra Quyết định số 27/QĐ-XPHC, ngày 08/4/2021 xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép với số tiền 1.500.000 đồng, đóng phạt xong ngày 09/4/2021. Đến ngày 07/7/2021 tiền sự vẫn còn mà lại tiếp tục vi phạm.

Các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung bị cáo khai là tự nguyện, đúng sự thật, không ai ép buộc, bị cáo thống nhất nội dung bản Cáo trạng, không có ý kiến bổ sung hay khiếu nại gì về nội dung bản Cáo trạng, mà hoàn toàn thống nhất với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên ông Hứa Văn B đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như bản Cáo trạng đã nêu.

Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Thạch Quách T phạm tội “Đánh bạc”. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 35 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Thạch Quách T nộp phạt từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng. Ngoài ra Kiểm sát viên còn đề nghị xử lý vật chứng và buộc bị cáo nộp án phí hình sự theo quy định pháp luật.

Trợ giúp viên pháp lý bà Kim Thị Mỹ H trình bày lời bào chữa cho bị cáo: Kháng định Cáo trạng số: 15/CT-VKS-HS, ngày 10/3/2023 của Viện kiểm sát huyện C truy tố bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự là đúng. Trợ giúp viên pháp lý không bào chữa về tội danh và khung hình phạt mà chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bởi vì bị cáo là người dân tộc Khmer sống ở xã có vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, trình độ học vấn không biết chữ nên hiểu biết quy định của pháp luật còn hạn chế, số tiền đánh bạc bị cáo tham gia không lớn, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đề nghị áp dụng điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 35 của Bộ luật hình sự, xem xét áp dụng hình phạt tiền để xử phạt bị cáo số tiền 20.000.000 đồng cũng đủ sức giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

Bị cáo Thạch Quách T nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận ngày 07/7/2021 có tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa, bị cáo Thạch Quách T khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng mô tả, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện:

Khoảng 16 giờ ngày 07/7/2021, tại khu vực chuồng bò của ông Phan Ngọc T2 ngụ ấp T, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh, bị cáo Thạch Quách T cùng với 05 người gồm: Trương Văn C1, Vũ Tiền G, Ngô Thị Thúy L, Thạch S và Nguyễn Thị

Bé S1 tham gia đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh bài ăn độ 06 lá ăn thua bằng tiền. Trương Văn C1, Vũ Tiền G, Ngô Thị Thúy L, Thạch S mỗi người 01 tụ, bị cáo T đặt tiền hùn với tụ bà L, bà S1 đặt tiền hùn với tụ ông S, hình thức chơi ăn thua theo từng ván bài, do ông C1 làm tụ sở cái trực tiếp ăn thua với các tụ còn lại. Quy định số tiền đặt cược mỗi ván bài thấp nhất 50.000 đồng, cao nhất 300.000 đồng.

Quá trình điều tra đã chứng minh bị cáo Thạch Quách T đánh bạc 02 ván bài, 05 người còn lại đánh bạc 03 ván bài, số tiền đánh bạc từng ván bài như sau:

- *Ván thứ nhất*: Tụ của ông S đặt 100.000 đồng (trong này bà S1 50.000đ, ông S 50.000đ); tụ của bà L đặt 70.000 đồng (trong này bà L 50.000đ, bị cáo Tha 20.000 đồng); tụ của ông G đặt 50.000 đồng. Kết quả, tụ của ông S và ông G thua, tụ của bà L thắng. Ông C1 lấy tiền từ tụ của ông S và ông G 150.000 đồng, rồi chung cho tụ của bà L 70.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền đánh bạc của ván thứ nhất là 220.000 đồng.

- *Ván thứ hai*: Tụ của ông S đặt 100.000 đồng (trong này bà S1 50.000đ, ông S 50.000đ); tụ của bà L đặt 70.000 đồng (trong này bà L 50.000đ, bị can Tha 20.000đ); tụ của ông G đặt 100.000 đồng. Kết quả, tụ của ông S không thắng không thua, tụ của ông G thắng, tụ của bà L thua. Ông C1 lấy 70.000 đồng từ tụ của bà L rồi chung cho tụ của ông G 100.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền đánh bạc của ván thứ hai là 300.000 đồng.

- *Ván thứ ba*: Tụ của ông S đặt 150.000 đồng (trong này bà S1 50.000đ, ông S 100.000đ); tụ của bà L đặt một mình 300.000 đồng; tụ của ông G đặt 300.000 đồng. Ván bài này bị can T không hùn đặt tiền mà ngồi xem. Kết quả, 03 tụ đều thắng. Ông C1 chung cho 03 tụ tổng cộng 750.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền đánh bạc của ván thứ ba là 1.500.000 đồng.

Trong quá trình đánh bạc thì ông C1 có đưa tiền thu lợi bất chính từ việc đánh bạc cho ông T2 nhận là 50.000 đồng.

Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, khi chuẩn bị chơi ván bài thứ tư thì bị Công an xã H, huyện C bắt quả tang, quản lý trực tiếp tại chiếu bạc gồm: Tiền Việt Nam 70.000 đồng; 05 bộ bài tây loại 52 lá; 01 chiếc chiếu lát; quản lý tiền của bị can Tha 270.000 đồng, của bà L 450.000 đồng, của ông S 550.000 đồng, của bà S1 100.000 đồng, của ông T2 50.000 đồng, đối với số tiền dùng đánh bạc của ông C1 và ông G khi bỏ chạy làm rơi mất nên không quản lý được. Tại Cơ quan Công an, bị cáo Thạch Quách T và các đối tượng thừa nhận toàn bộ hành vi đánh bạc trái phép.

Xét thấy bị cáo Thạch Quách T tham gia đánh bạc vào ngày 07/7/2021 tuy số tiền chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự (*số tiền dưới 5.000.000 đồng*) nhưng do trước đó bị cáo đã bị Công an xã L, huyện T ra Quyết định số 27/QĐ-XPHC ngày 08/4/2021 xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép với số tiền 1.500.000 đồng, đóng phạt xong ngày 09/4/2021. Đến ngày 07/7/2021 tiền sự vẫn còn mà bị cáo lại tiếp tục tham gia đánh bạc và bị Công an bắt quả tang cùng vật chứng của vụ án.

Từ đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Thạch Quách T phạm tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã thẩm tra các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử thấy rằng các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều đúng quy định pháp luật. Những người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến nào khác phản đối các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng nên các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã cố ý xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương, pháp luật Nhà nước ta nghiêm cấm đánh bạc trái phép, ăn thua bằng tiền dưới bất kỳ hình thức nào, nhằm thu lợi bất chính. Bởi vì đánh bạc là một tệ nạn xã hội, từ việc đánh bạc có thể dẫn đến nhiều hành vi vi phạm pháp luật khác. Bị cáo nhận thức và biết rõ hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh bài ẩn độ 06 lá thắng thua bằng tiền là vi phạm pháp luật, bị cáo đã có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc trái phép nhưng vẫn tiếp tục tham gia đánh bạc và bị Công an bắt quả tang, từ đó đã dẫn bị cáo đến con đường phạm tội.

- *Về tình tiết tăng nặng*: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- *Về tình tiết giảm nhẹ*: Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự sẽ được áp dụng khi quyết định hình phạt.

Bị cáo biết hành vi đánh bài ẩn độ 06 lá thắng thua bằng tiền là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn tham gia với lỗi cố ý trực tiếp. Xét nhân thân bị cáo có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc trái phép đã bị Công an xã L, huyện T ra Quyết định số 27/QĐ-XPHC ngày 08/4/2021 xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép với số tiền 1.500.000 đồng, đóng phạt xong ngày 09/4/2021, nhưng bị cáo không từ bỏ, sửa chữa khắc phục hành vi sai phạm của mình, đến ngày 07/7/2021 tiếp tục tham gia đánh bạc và bị Công an bắt quả tang, qua đó thể hiện bị cáo xem thường pháp luật, gây ra dư luận không tốt trong đời sống xã hội, đi ngược lại chủ trương của Đảng và Nhà nước ta về xây dựng gia đình văn hóa, xã nông thôn mới và bài trừ các tệ nạn xã hội, do đó hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử lý nghiêm để phòng ngừa chung.

Tuy nhiên xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, bị cáo tham gia đánh bạc số tiền không lớn, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có điều kiện kinh tế ổn định, trong thời gian thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú bị cáo luôn chấp hành tốt việc cam đoan, không vi phạm. Việc không bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù cũng không ảnh hưởng gì đến nguy hại cho xã hội. Căn cứ tính chất của vụ án và các

tình tiết nêu trên, để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa, do đó không cần thiết áp dụng hình phạt tù có thời hạn để xử phạt bị cáo, mà áp dụng hình phạt tiền để xử phạt bị cáo Thạch Quách T cũng đủ sức răn đe giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

[2]. Về xử lý vật chứng gồm: Một túi niêm phong bên trong có Tiền Việt Nam 390.000 đồng. Đây là số tiền bị cáo và các con bạc sử dụng vào việc đánh bạc trái phép. Hội đồng xét xử quyết định tuyên tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

[3]. Về án phí: Buộc bị cáo Thạch Quách T có nghĩa vụ nộp 200.000 đồng.

[4]. Xét lời của Trợ giúp viên pháp lý trình bày lời bào chữa cho bị cáo Thạch Quách T nêu ra các tình tiết giảm nhẹ và đề nghị áp dụng hình phạt tiền xử phạt bị cáo là có căn cứ và được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5]. Xét lời luận tội của Kiểm sát viên trình bày về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm nêu trên là có căn cứ và được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Thạch Quách T phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 35 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Thạch Quách T nộp phạt số tiền 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*).

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- *Tuyên tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước:* Một túi niêm phong, bên trong có Tiền Việt Nam 620.000 đồng.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Thạch Quách T nộp 200.000 đồng.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- Công an huyện;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lý Thanh Lâm